BÁO CÁO DỰ PHÓNG TÁI CƠ CẦU ETF Q3/2021

24/08/2021

Quỹ Van Eck Market Vector Vietnam ETF

Ngày chốt số liệu	31/08/2021	;	Ngày công bố	10/09/2021
Ngày hoàn thành tái c	ơ cấu danh mục	;	17/09/2021	

Thêm: THD, KDC, DGC, KDH đáp ứng tiêu chuẩn của Quỹ Van Eck Market Vector Vietnam ETF.

Loại: Không loại cổ phiếu nào.

* Lưu ý: DIG và VHC là 2 CP có thể được thêm vì chỉ tiêu vốn hóa theo free-float gần sát với tiêu chí đề ra.

Danh mục và tỷ lệ dự báo

N# 2	Tỷ trọng	Tỷ trọng	Thay đổi	Giá trị	Khối lượng
Mã	mới	CŨ	%	mua/bán (trđ)	mua/bán (CP)
VNM VN	7.32%	7.96%	-0.63%	(77,737)	(903,913)
MSN VN	7.32%	7.95%	-0.63%	(77,680)	(611,657)
VIC VN	6.91%	7.51%	-0.60%	(73,376)	(762,741)
VHM VN	6.71%	7.29%	-0.58%	(71,209)	(664,259)
NVL VN	5.62%	6.10%	-0.49%	(59,609)	(568,247)
THD VN	5.41%	0.00%	5.41%	664,947	3,111,589
HPG VN	4.93%	5.35%	-0.43%	(52,288)	(1,100,806)
VCB VN	4.52%	4.91%	-0.39%	(48,014)	(493,468)
SSI VN	4.02%	4.36%	-0.35%	(42,631)	(672,416)
7730 JP	3.75%	4.07%	-0.32%	(39,783)	(87,185)
9910 TT	3.71%	4.03%	-0.32%	(39,378)	(230,314)
1476 TT	3.67%	3.99%	-0.32%	(38,984)	(87,971)
9938 TT	3.39%	3.68%	-0.29%	(35,946)	(533,238)
PDR VN	2.49%	2.70%	-0.22%	(26,417)	(321,371)
VCI VN	2.46%	2.68%	-0.21%	(26,142)	(66,219)
VRE VN	2.13%	2.31%	-0.18%	(22,586)	(867,018)
097520 KS	1.98%	2.15%	-0.17%	(21,012)	(24,917)
STB VN	1.69%	1.84%	-0.15%	(17,967)	(665,432)
090460 KS	1.61%	1.75%	-0.14%	(17,057)	(45,392)
060720 KS	1.58%	1.72%	-0.14%	(16,820)	(35,314)
HSG VN	1.38%	1.49%	-0.12%	(14,601)	(389,353)
VJC VN	1.31%	1.43%	-0.11%	(13,922)	(115,727)
APH VN	1.24%	1.34%	-0.11%	(13,135)	(258,058)
KDC VN	1.23%	0.00%	1.23%	151,099	2,539,480
BVH VN	1.18%	1.28%	-0.10%	(12,511)	(240,601)
SBT VN	1.17%	1.27%	-0.10%	(12,374)	(589,249)

Mã	Tỷ trọng mới	Tỷ trọng cũ	Thay đổi %	Giá trị mua/bán (trđ)	Khối lượng mua/bán (CP)
178320 KS	1.10%	1.20%	-0.10%	(11,711)	(16,481)
192650 KS	0.98%	1.06%	-0.08%	(10,400)	(49,332)
KBC VN	0.93%	1.01%	-0.08%	(9,850)	(273,622)
049070 KS	0.90%	0.98%	-0.08%	(9,602)	(18,993)
POW VN	0.90%	0.98%	-0.08%	(9,595)	(909,518)
025320 KS	0.87%	0.94%	-0.08%	(9,222)	(131,960)
JAK MK	0.86%	0.93%	-0.07%	(9,078)	(3,360,651)
DGC VN	0.82%	0.00%	0.82%	100,087	917,386
105630 KS	0.80%	0.87%	-0.07%	(8,492)	(21,698)
GEX VN	0.75%	0.82%	-0.07%	(8,010)	(333,745)
HNG VN	0.69%	0.74%	-0.06%	(7,278)	(1,054,738)
KDH VN	0.64%	0.00%	0.64%	79,124	2,082,213
TCH VN	0.53%	0.58%	-0.05%	(5,639)	(299,952)

Quỹ DB x-trackers FTSE Vietnam ETF

Ngày chốt số liệu 27/08/2021 ; Ngày công bố 03/09/2021

Ngày hoàn thành tái cơ cấu danh mục 17/09/2021

Thêm: KDH, VCI đáp ứng các tiêu chỉ đặt ra của quỹ DB x-trackers FTSE Vietnam ETF, đặc biệt là tiêu

chí thanh khoản trong 3 quý gần nhất.

Loại: APH bị loại vì không đáp ứng tiêu chí thanh khoản.

*Lưu ý: VJC mức thanh khoản so với tiêu chí bị loại cũng khá sát.

Danh mục và tỷ lệ dự báo:

Mã	Tỷ trọng	Tỷ trọng	Thay đổi %	Giá trị	Khối lượng
IVIA	mới	CŨ	1 hay 001 %	mua/bán (trđ)	mua/bán (CP)
VHM	14.79%	15.88%	-1.10%	(107,587)	(995,253)
HPG	12.56%	13.49%	-0.93%	(91,407)	(1,865,443)
VIC	11.48%	12.33%	-0.85%	(83,525)	(854,917)
MSN	9.57%	10.28%	-0.71%	(69,627)	(520,380)
VNM	8.87%	9.52%	-0.66%	(64,508)	(734,713)
NVL	7.41%	7.96%	-0.55%	(53,937)	(520,126)
KDH	4.46%	0.00%	4.46%	438,060	11,118,269
SSI	4.21%	4.52%	-0.31%	(30,601)	(489,617)
VRE	4.13%	4.44%	-0.31%	(30,082)	(1,112,104)
VCB	4.06%	4.36%	-0.30%	(29,531)	(295,011)
VCI	3.40%	0.00%	3.40%	333,856	5,376,105
PDR	2.79%	3.00%	-0.21%	(20,334)	(238,948)
VJC	2.79%	2.99%	-0.21%	(20,273)	(169,222)
STB	2.08%	2.24%	-0.15%	(15,152)	(535,416)
PLX	1.31%	1.41%	-0.10%	(9,566)	(192,869)
GEX	1.31%	1.41%	-0.10%	(9,528)	(397,002)
HSG	1.16%	1.25%	-0.09%	(8,455)	(218,201)
КВС	1.09%	1.17%	-0.08%	(7,898)	(215,794)
SBT	0.84%	0.91%	-0.06%	(6,147)	(283,250)
POW	0.71%	0.76%	-0.05%	(5,140)	(471,535)
тсн	0.49%	0.53%	-0.04%	(3,577)	(188,287)
PVD	0.48%	0.51%	-0.04%	(3,485)	(190,440)
APH	0.00%	1.03%	-1.03%	(101,555)	(1,971,945)

Tổng hợp khối lượng mua/bán của 02 quỹ ETF

	KL V.N.M	KL FTSE	Tổng khối lượng
	mua/ bán (CP)	mua/bán (CP)	mua/bán (CP)
APH	(258,058)	(1,971,945)	(2,230,003)
BVH	(240,601)		(240,601)
DGC	917,386		917,386
GEX	(333,745)	(397,002)	(730,747)
HNG	(1,054,738)		(1,054,738)
HPG	(1,100,806)	(1,865,443)	(2,966,249)
HSG	(389,353)	(218,201)	(607,554)
KBC	(273,622)	(215,794)	(489,416)
KDC	2,539,480		2,539,480
KDH	2,082,213	11,118,269	13,200,482
MSN	(611,657)	(520,380)	(1,132,037)
NVL	(568,247)	(520,126)	(1,088,373)
PDR	(321,371)	(238,948)	(560,319)
PLX		(192,869)	(192,869)
POW	(909,518)	(471,535)	(1,381,053)
PVD		(190,440)	(190,440)
SBT	(589,249)	(283,250)	(872,499)
SSI	(672,416)	(489,617)	(1,162,033)
STB	(665,432)	(535,416)	(1,200,848)
ТСН	(299,952)	(188,287)	(488,239)
THD	3,111,589		3,111,589
VCB	(493,468)	(295,011)	(788,479)
VCI	(66,219)	5,376,105	5,309,886
VHM	(664,259)	(995,253)	(1,659,512)
VIC	(762,741)	(854,917)	(1,617,658)
VJC	(115,727)	(169,222)	(284,949)
VNM	(903,913)	(734,713)	(1,638,626)
VRE	(867,018)	(1,112,104)	(1,979,122)

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh	Lý Thị Hiền	Quách Đức Khánh
Giám đốc Nghiên cứu Phân tích	Trưởng phòng NC-PT	Phó phòng NC-PT
+84 28 3622 6868 ext 3826	+84 28 3622 6868 ext 3908	+84 28 3622 6868 ext 3833
minh.nguyen@yuanta.com.vn	hien.ly@yuanta.com.vn	khanh.quach@yuanta.com.vn
Khổng Hữu Hiệp	Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng	Phạm Tấn Phát
Khổng Hữu Hiệp Chuyên viên phân tích cao cấp	Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng Chuyên viên phân tích cao cấp	Phạm Tấn Phát Chuyên viên phân tích cao cấp
c		•

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành Giám đốc Khu vực Miền Bắc +84 28 3622 6868 ext 3416 thanh.pham@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong Giám đốc chi nhánh Đồng Nai +84 28 3622 6868 ext 3701 phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng +84 28 3622 6868 ext 3301 tuan.vo@yuanta.com.vn Nguyễn Mạnh Hoạt Giám đốc Kinh doanh Digital +84 28 3622 6868 ext 3847 hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy Giám đốc chi nhánh Bình Dương +84 28 3622 6868 ext 3505 thuy.vo@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu +84 28 3622 6868 ext 3203 cuc.dinh@yuanta.com.vn Lương Kỷ Tỵ Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn +84 28 3622 6868 ext 3653 ty.luong@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang Giám đốc chi nhánh Hà Nội +84 28 3622 6868 ext 3404 quang.nguyen@yuanta.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12-month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written